TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 55/2025/HS-ST
Ngày: 07 – 10 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Kim Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Dúng

2. Bà Thạch Thị Mỹ Kim

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lương Thị Hồng Vân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoàng Trung, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2025/HSST, ngày 01 tháng 8 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2025 và thông báo về việc dời ngày xét xử số: 10/TB-TA, ngày 17 tháng 9 năm 2025 và số: 11/TB-TA, ngày 26/9/2025 đối với:

Bị cáo Phan Ngọc Thanh L, sinh năm 03/3/1988; nơi thường trú: số G, N, khóm I, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là phường L, tỉnh Vĩnh Long); chổ ở hiện nay: số G, Lý Tự T, khóm E, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là phường L, tỉnh Vĩnh Long); nghề nghiệp: thợ xăm; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thành N, sinh năm 1958 và bà Ngô Thị Ngọc L1, sinh năm 1958; chồng Đỗ Mạnh Đ, sinh năm 1991; con 03 người lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 20/12/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam khu vực T, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 10/7/2025 trong vụ án khác. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trần Nhựt Đ1, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số A, khóm A, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Ông Trịnh Văn C, sinh năm 1952. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm S, phường L, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 17/12/2024, Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh phối hợp với Công an xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh tiến hành kiểm tra tại nhà trọ T1, tại ấp V, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là phường L, tỉnh Vĩnh Long). Qua kiểm tra phát hiện tại phòng thứ 3 (tính từ ngoài vào) của nhà trọ Thanh L2 có hai người trong phòng gồm: bị cáo Phan Ngọc Thanh L và Trần Nhựt Đ1 và một số đồ vật có liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó có:

- 01 bình nhựa trong suốt có nắp màu cam, trên nắp có đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn 01 đoạn ống nhựa màu trắng dạng ống hút, 01 lỗ có gắn 01 đoạn ống Thủy tinh không rõ hình dạng bên trong có chứa chất (nghi là ma túy) và 01 đoạn thủy tinh không rõ hình dạng bên trong có chứa chất (nghi là chất ma túy), tất cả được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS2 1902014 ngày 17/12/2024.

- 01 bịch nylon trong suốt được hàn kín, một đầu hở, có kích thước 02cm x 1,5cm bên trong có chứa chất (nghi là chất ma túy) và 01 bịch nylon trong suốt loại khóa miệng có dòng chữ BABY WORLD kích thước 10cm x 7,5cm bên trong có 01 bịch nylon trong suốt, hàn kín một đầu, một đầu vuốt khóa miệng, kích thước 04cm x 3,5cm bên trong có chứa chất (nghi là chất ma túy), tất cả được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS3 2142581 ngày 17/12/2024.

Qua làm việc, Phan Ngọc Thanh L khai nhận bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy loại Methamphetamine (ma túy đá) từ năm 2018 và thuê phòng trọ thứ 3 của nhà trọ T1 để ở từ ngày 22/9/2024. Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/12/2024 bị cáo L được người bạn tên B ở thành phố Hồ Chí Minh (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đến nhà T tặng 01 bịch nylon trong suốt bên trong có chứa ma túy đá, sau đó bị cáo giấu số ma túy được cho trong phòng trọ của bị cáo. Đến tối cùng ngày, bị cáo L tự chế dụng cụ sử dụng ma túy đá là 01 bình nhựa trong suốt có nắp màu cam, trên nắp có đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn 01 đoạn ống nhựa màu trắng dạng ống hút, 01 lỗ có gắn một nỏ thủy tinh. Sau đó, bị cáo sử dụng số ma túy đá này như sau:

- Lần 1: Vào sáng ngày 12/12/2024, bị cáo lấy một phần ma túy đá được B cho trước đó bỏ vào bình nhựa tự chế rồi sử dụng được khoảng 02 – 03 hơi thì nghĩ và cất giấu dụng cụ sử dụng vẫn còn ma túy đá ở trong phòng trọ của bị cáo.

- Lần 2: vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/12/2024, Trần Nhựt Đ1 đến phòng trọ của bị cáo Long C1, tại đây Đ1 thấy dụng cụ sử dụng ma túy đã có sẵn ma túy đá nên tự lấy sử dụng. Sau khi Đ1 sử dụng xong thì đưa lại cho L để L sử dụng, khi L sử dụng xong thì đưa lại cho Đ1. Cả hai thay phiên nhau sử dụng cho đến khi hết số ma túy có trong bình dụng cụ thì nghĩ. Sau đó, Đ1 và L ngồi nói chuyện với nhau một lúc rồi Đ1 ra về, còn L thì ngũ lại tại phòng trọ.

- Lần 3: vào chiều ngày 16/12/2024, bị cáo L lấy số ma túy đá còn lại của B cho trước đó đổ hết vào bình dụng cụ và bị cáo sử dụng một ít thì nghĩ, lúc này trong dụng cụ vẫn còn ma túy đá bên trong.

- Lần 4: vào khoảng 19 giờ ngày 16/12/2024, Trần Nhựt Đ1 đến phòng trọ của bị cáo Long C1, sau khi nói chuyện với nhau khoảng 10 phút thì Đ1 thấy dụng cụ đã có sẵn ma túy đá nên tự lấy sử dụng, sau đó Đ1 đưa dụng cụ này cho bị cáo L sử dụng. Cả hai thay phiên nhau sử dụng cho đến khi hết số ma túy có trong dụng cụ thì nghĩ. Bị cáo L là người sử dụng sau cùng nên cất giấu dụng cụ sử dụng ma túy ở dưới bàn tròn, trên rổ trong phòng trọ, còn Đ1 thì ra về.

Qua kiểm tra chất ma túy trong cơ thể người của bị cáo Phan Ngọc Thanh L và Trần Nhựt Đ1 ngày 17/12/2024, kết quả: bị cáo L và Đ1 đều dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Ngày 17/12/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh tiến hành trưng cầu giám định chất ma túy. Tại kết luận giám định số 636/KL-KTHS ngày 23/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- Gói 1: Bên trong 01 nỏ thủy tinh và 01 đoạn ống thủy tinh được niêm phong mã số NS2 1902014 gửi giám định có tìm thấy ma túy, loại Methamphetamine; dạng vết không xác định được khối lượng.

- Gói 2: Bên trong 02 bịch nylon được niêm phong mã số NS3 2142581 gửi giám định có tìm thấy ma túy, loại Methamphetamine; dạng vết không xác định được khối lượng.

Đối với người đàn ông tên B cho tặng ma túy cho bị cáo L do không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể, nên cơ quan điều tra không xác minh mời làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Trần Nhựt Đ1 là người được bị cáo L tổ chức cho sử dụng trái phép chất ma túy, do đó Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định xử phạt hành chính số 310/QĐ-XPHC ngày 25/12/2024 với số tiền 1.500.000 đồng, hiện đã chấp hành đóng phạt xong vào ngày 27/12/2024.

Đối với ông Trịnh Văn C là chủ nhà trọ T1, không biết bị cáo Phan Ngọc Thanh L thuê phòng trọ sử dụng trái phép chất ma túy, nên không đặt ra xem xét xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu SAM SUNG loại Galaxy A màu xanh, loại cảm ứng số Sê ri: R58M44Q5DKA, IMEI 1: 357088101283418, IMEI 2: 357089101283416, kèm theo sim số 0911.508.115, đã qua sử dụng của Trần Nhựt Đ1, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại của Đ1 không liên quan đến vụ án nhưng Đ1 có sử dụng để liện hệ mua ma túy của Trần Ngọc X, hiện Trần Ngọc X đã bị cơ quan điều tra Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh khởi tố trong một vụ án khác (theo quyết định khởi tố vụ án hình sự số 162 ngày 20/12/2024 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh) nên Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10, tỉnh Vĩnh Long đã ra quyết định trả lại chiếc điện thoại nêu trên cho Trần Nhựt Đ1 để cơ quan điều tra Công an tỉnh V tiến hành tạm giữ phục vụ điều tra trong vụ án khác.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS-HS ngày 23/7/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Phan Ngọc Thanh L về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Vĩnh Long tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Phan Ngọc Thanh L phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy* ".

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phan Ngọc Thanh L từ 07 đến 08 năm tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".*

Về xử lý vật chứng: là công cụ phạm tội liên quan đến vụ án tịch thu tiêu hủy.

+ 01 bình nhựa trong suốt có nắp màu cam, trên nắp có đục 02 lỗ, một lỗ gắn 01 đoạn ống nhựa màu trắng dạng ống hút, một lỗ có gắn một nỏ thủy tinh bên trong nỏ thủy tinh có chứa chất nghi là chất ma túy.

+ 01 ly nhựa màu trắng không có nắp, đường kính miệng ly 10cm, chiều cao 9,5cm.

+ 01 đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng bên trong có chứa chất nghi là chất ma túy.

+ 01 bịch nylon trong suốt được hàn kí, một đầu hở, kích thước 02cm x 1,5cm bên trong có chứa chất nghi là chất ma túy.

+ 01 bịch nylon trong suốt vuốt khóa miệng có dòng chữ BABY WORLD kích thước 10cm x 7,5cm bên trong có 01 bịch nylon trong suốt, hàn kín một đầu, một đầu vuốt khóa miệng, kích thước 04cm x 3,5cm bên trong có chứa chất nghi là chất ma túy.

+ 01 bật lửa màu đỏ, đã qua sử dụng

+ 01 bật lửa tự chế, đã qua sử dụng

+ 01 đoạn ống nhựa trong suốt dạng ống hút, một đầu hàn kín, một đầu cắt xéo dài 08cm.

* Trả lại cho bị cáo Phan Ngọc Thanh L: 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG loại Galaxy A02s màu xanh, loại cảm ứng, số sơ ri: R9YR8141LZP, số IMEI 1: 355570754613845/01, IMEI 2: 359532594613845/01, kèm theo sim số 0973991699 (sim 1) và 0372233636 (sim 2), đã qua sử dụng.

Ngoài ra bị cáo còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, quá trình tranh tụng bị cáo Phan Ngọc Thanh L thống nhất với tội danh mà đại diện Viện kiểm sát truy tố và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như về hình phạt, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo Phan Ngọc Thanh L nhận tội và biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa hôm nay tất cả người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt, nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra do đó không làm ảnh hưởng đến vụ án, căn cứ Điều 192 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành đưa vụ án ra xét xử là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Xét thấy lời trình bày bị cáo Phan Ngọc Thanh L tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Trong các ngày 12/12/2024 và ngày 16/12/2024, tại phòng trọ số C (tính từ ngoài vào) của nhà trọ T1 thuộc ấp V, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là phường L, tỉnh Vĩnh Long) bị cáo Phan Ngọc Thanh L đã có hành vi tổ chức cho Trần Nhựt Đ1 hai lần sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Qua kiểm tra chất ma túy trong cơ thể người của bị cáo Phan Ngọc Thanh L và Trần Nhựt Đ1 ngày 17/12/2024, kết quả: bị cáo L và Đ1 đều dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine. Tại kết luận giám định, loại ma túy mà bị cáo tổ chức sử dụng là loại Methmphetamine. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Ngọc Thanh L về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Phan Ngọc Thanh L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội và còn lôi kéo tổ chức cho người khác cùng sử dụng trái phép chất ma túy, trực tiếp gây nguy hại đến sức khỏe của bản thân và những người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, tạo ra dư luận xấu trong nhân dân và cũng là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi, nhân thân tốt, có con nhỏ, có cậu ruột Ngô Văn G là Liệt sĩ là tình tiết giảm nhẹ được quy theo điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Những tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án:

+ Đối với người đàn ông tên B (người tặng ma túy cho bị cáo L): do không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể của B, nên Cơ quan điều tra không xác minh mời làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

+ Đối với Trần Nhựt Đ1: không liên quan đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý của Phan Ngọc Thanh L nhưng có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, do đó Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 310/QĐ-XPHC ngày 25/12/2024 với số tiền 1.500.000 đồng, hiện đã chấp hành đóng phạt xong vào ngày 27/12/2024.

+ Đối với ông Trịnh Văn C, là chủ nhà trọ Thanh Lài): ông C không biết sự việc Trần Nhựt Đ1 và Phan Ngọc Thanh L sử dụng trái phép chất ma tuý tại nhà trọ T1 và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo L nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG loại Galaxy A50 màu xanh, loại cảm ứng số sêri: R58M44Q5DKA, IMEI 1: 357088101283418, IMEI 2: 357089101283416, kèm theo sim số 0911.508.115, đã qua sử dụng của Trần Nhựt Đ1: quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại của Trần Nhựt Đ1 không liên quan đến vụ án này nhưng, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định trả lại chiếc điện thoại nêu trên cho Trần Nhựt Đ1 để Cơ quan điều tra Công an tỉnh V tiến hành tạm giữ phục vụ điều tra trong vụ án khác là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) bình nhựa trong suốt có nắp màu cam, trên nắp có đục 02 (hai) lỗ, một lỗ gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng dạng ống hút, một lỗ có gắn một nỏ thủy tinh bên trong nỏ thủy tinh có chứa chất nghi là chất ma túy.

+ 01 (một) ly nhựa màu trắng không có nắp, đường kính miệng ly 10cm. chiều cao 9,5cm.

+ 01 (một) đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng bên trong có chứa chất nghi là chất ma túy,

+ 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, một đầu hở, kích thước 02cm x 1,5cm bên trong có chứa chất nghỉ là chất ma túy.

+ 01 (một) bịch nylon trong suốt vuốt khóa miệng có dòng chữ BABY WORLD kích thước 10 cm x 7,5cm bên trong có 01 (một) bịch nylon trong suốt, hàn kín một đầu, một đầu vuốt khóa miệng, kích thước 04cm x 3,5cm bên trong có chứa chất nghi là chất ma túy.

+ 01 (một) bật lửa màu đỏ, đã qua sử dụng.

+01 (một) bật lửa tự chế, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt dạng ống hút, một đầu hàn kín, một đầu cắt xéo dài 08cm.

* Đối với 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG loại Galaxy A02s màu xanh, loại cảm ứng, số sơ ri: R9YR8141LZP, số IMEI 1: 355570754613845/01, IMEI 2:

359532594613845/01, kèm theo sim số 0973991699 (sim 1) và 0372233636 (sim 2), đã qua sử dụng của bị cáo Phan Ngọc Thanh L dùng để liên lạc với B để B biết mà đem ma tuy lại phòng trọ cho bị cáo, nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long truy tố bị cáo Phan Ngọc Thanh L phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp và có căn cứ đúng pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: b ị cáo Phan Ngọc Thanh L phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Ngọc Thanh L 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2025.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bình nhựa trong suốt có nắp màu cam, trên nắp có đục 02 (hai) lỗ, một lỗ gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng dạng ống hút, một lỗ có gắn một nỏ thủy tinh bên trong nỏ thủy tinh có chứa chất nghi là chất ma túy.

+ 01 (một) ly nhựa màu trắng không có nắp, đường kính miệng ly 10cm. chiều cao 9,5cm.

+ 01 (một) đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng bên trong có chứa chất nghi là chất ma túy,

+ 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, một đầu hở, kích thước 02cm x 1,5cm bên trong có chứa chất nghỉ là chất ma túy.

+ 01 (một) bịch nylon trong suốt vuốt khóa miệng có dòng chữ BABY WORLD kích thước 10 cm x 7,5cm bên trong có 01 (một) bịch nylon trong suốt, hàn kín một đầu, một đầu vuốt khóa miệng, kích thước 04cm x 3,5cm bên trong có chứa chất nghi là chất ma túy.

+ 01 (một) bật lửa màu đỏ, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bật lửa tự chế, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt dạng ống hút, một đầu hàn kín, một đầu cắt xéo dài 08cm.

** Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:*

+ 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG loại Galaxy A02s màu xanh, loại cảm ứng, số sơ ri: R9YR8141LZP, số IMEI 1: 355570754613845/01, IMEI 2: 359532594613845/01, kèm theo sim số 0973991699 (sim 1) và 0372233636 (sim 2) đã qua sử dụng.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phan Ngọc Thanh L nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 07/10/2025. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát ND KV 10-VL;
- Phòng THADS KV 10-VL;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Huỳnh Kim Triều